

Số: **783** /TB-UBND

Mê Linh, ngày **04** tháng 7 năm 2022

THÔNG BÁO

Tiếp nhận Phiếu đăng ký xét tuyển công chức diện thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ Thành phố Hà Nội năm 2022

Căn cứ Quyết định số 1695/QĐ-UBND ngày 19/5/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chỉ tiêu và Kế hoạch xét tuyển công chức làm việc tại Sở, cơ quan tương đương sở, UBND quận, huyện, thị xã thuộc thành phố Hà Nội năm 2022 theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ; Thông báo số 1762/TB-SNV ngày 23/6/2022 của Sở Nội vụ thành phố Hà Nội về việc tiếp nhận Phiếu đăng ký xét tuyển công chức năm 2022.

Ủy ban nhân dân huyện thông báo tiếp nhận Phiếu đăng ký xét tuyển công chức làm việc tại Sở, cơ quan tương đương sở, UBND quận, huyện, thị xã thuộc thành phố Hà Nội năm 2022 như sau:

1. Chỉ tiêu tuyển dụng: 36 chỉ tiêu.

2. Về tiếp nhận phiếu đăng ký xét tuyển

- Phiếu đăng ký xét tuyển công chức theo Quyết định số 1695/QĐ-UBND ngày 19/5/2022: Có mẫu kèm theo và được đăng tải trên Website: sonoivu.hanoi.gov.vn

- Thời gian tiếp nhận Phiếu: Trong giờ hành chính từ ngày 04/7/2022 đến 17 giờ ngày 02/8/2022 (trừ Thứ 7 và Chủ nhật).

- Địa điểm tiếp nhận: Tại Bộ phận Một cửa Sở Nội vụ Hà Nội, số 18B Lê Thánh Tông, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

3. Một số lưu ý đối với người nộp phiếu đăng ký xét tuyển công chức năm 2022

a) Về việc đăng ký dịch vụ công trực tuyến

- Trước khi nộp Phiếu đăng ký xét tuyển tại Bộ phận Một cửa Sở Nội vụ Hà Nội, người nộp phiếu phải hoàn thành việc đăng ký dịch vụ công trực tuyến. Cách thức đăng ký như sau:

+ Bước 1: Truy nhập Cổng thông tin dịch vụ công trực tuyến của Thành phố Hà Nội tại địa chỉ: <http://dichvucong.hanoi.gov.vn/>

+ Bước 2: Vào mục Dịch vụ công trực tuyến.

+ Bước 3: Chọn mục Nộp hồ sơ tại sở, ngành.

+ Bước 4: Chọn Sở Nội vụ.

+ Bước 5: Tìm, chọn lĩnh vực công chức viên chức, chọn lĩnh vực thi tuyển công chức.



+ Bước 6: Hoàn thiện nội dung thông tin khai trên hệ thống. (Bộ phận tiếp nhận Phiếu đăng ký chỉ nhận phiếu khi người đăng ký đã thực hiện đầy đủ việc kê khai dịch vụ công trên cổng thông tin).

Đối với việc nộp lệ phí xét tuyển: Sau khi kết thúc đợt tiếp nhận phiếu đăng ký, Sở Nội vụ sẽ tổng hợp, thông báo danh sách thí sinh đủ điều kiện dự xét tuyển và thực hiện việc thu lệ phí (tại Bộ phận Một cửa Sở Nội vụ). Những thí sinh không đóng lệ phí xét tuyển sẽ không đủ điều kiện tham gia kỳ xét tuyển công chức năm 2022 của Thành phố.

b) Việc ghi phiếu và nộp phiếu đăng ký thi tuyển

Người đăng ký dự tuyển công chức phải nghiên cứu kỹ các quy định trong Kế hoạch thi tuyển, đặc biệt là các quy định trong phần mẫu phiếu đăng ký dự tuyển. Khi nộp Phiếu đăng ký dự tuyển phải xuất trình Căn cước công dân hoặc Chứng minh nhân dân, người đăng ký dự tuyển công chức phải điền đầy đủ các nội dung trong phiếu đăng ký đảm bảo chính xác theo các giấy tờ bản gốc đã được cơ quan có thẩm quyền cấp tính đến trước thời điểm nộp phiếu đăng ký dự tuyển và phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về các nội dung ghi trong Phiếu đăng ký xét tuyển, nếu nộp hồ phải được ủy quyền theo quy định của pháp luật.

- Người đăng ký dự tuyển nên nộp Phiếu đăng ký sớm, tránh việc dồn vào ngày cuối phải chờ đợi, gây mất thời gian.

4. UBND huyện giao


- Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp thuộc huyện; UBND các xã, thị trấn thông báo đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức thuộc cơ quan, đơn vị nội dung thông báo này.

- Phòng Nội vụ: niêm yết công khai tại Trụ sở cơ quan UBND huyện.


- Phòng Giáo dục và Đào tạo: thông báo công khai nội dung thông báo này trên Website của ngành Giáo dục và tại trụ sở của cơ quan, đơn vị từ ngày 01/7/2022.

- Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao: đăng tải thông báo lên Cổng thông tin điện tử huyện từ ngày 01/7/2022.

(Gửi kèm thông báo này Quyết định số 1695/QĐ-UBND ngày 19/5/2022 của UBND thành phố Hà Nội)

Ủy ban nhân dân huyện Mê Linh thông báo để các cơ quan, đơn vị biết, thực hiện./. 

Nơi nhận:

- Đ/c Chủ tịch UBND huyện;
- Các đ/c PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành; UBND các xã, thị trấn;
- Cổng Thông tin điện tử huyện;
- CPVP;
- Lưu: VT.NV.T(5B) 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Văn Khương

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1695 /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 19 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt chỉ tiêu và Kế hoạch xét tuyển công chức làm việc tại sở, cơ quan tương đương sở, UBND quận, huyện, thị xã thuộc thành phố Hà Nội năm 2022 theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức số 22/2008/QH12 và Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 25/11/2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ; số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Thông tư số 6/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 5199/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2022 của thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 1302/QĐ-UBND ngày 15/4/2022 của UBND thành phố Hà Nội phê duyệt các quy trình nội bộ giải quyết TTHC lĩnh vực Văn thư - lưu trữ; Chính quyền địa phương; Công chức viên chức; Tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp, sự nghiệp công lập; Tổ chức phi chính phủ; Quỹ xã hội, quỹ từ thiện; Tổ chức và chính sách đối với thanh niên xung phong thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ, UBND cấp huyện trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ thành phố Hà Nội tại Tờ trình số 1152/TTr-SNV, ngày 05/5/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.


1. Phê duyệt chỉ tiêu xét tuyển công chức của thành phố Hà Nội năm 2022 theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 là 36 người (có biểu chi tiết kèm theo).

2. Ban hành Kế hoạch xét tuyển công chức làm việc tại các Sở, cơ quan tương đương Sở, UBND quận, huyện, thị xã thuộc thành phố Hà Nội năm 2022 theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ.



Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Hội đồng xét tuyển công chức; Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Công an Thành phố, Chánh Thanh tra Thành phố, các Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan tương đương Sở thuộc UBND Thành phố, Chủ tịch UBND quận, huyện, thị xã có chỉ tiêu tuyển dụng và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành: Quyết định này./.


Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Chủ tịch UBND TP (để báo cáo);
- PCT TT UBND TP;
- VP UBND TP: PCVP Võ Tuấn Anh.
- NC. TKBT, KT; 
- Lưu: VT, SNV(ccvc)

24866 H


TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH 




Lê Hồng Sơn

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CHỈ TIÊU XÉT TUYỂN CÔNG CHỨC NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số 1695 /QĐ-UBND ngày 19 / 5 /2022 của UBND Thành phố)

| TT | Phòng, ban (thuộc Sở, ngành, UBND quận, huyện, thị xã) | Vị trí việc làm | Mã ngành Công chức | Chỉ tiêu thi tuyển | Ngành, chuyên ngành cần tuyển: Tốt nghiệp Đại học trở lên |
|------|--|---|-----------------------|-----------------------|---|
| | TOÀN THÀNH PHỐ | | | 36 | |
| I | KHỐI SỞ NGÀNH | | | 9 | |
| I.1 | Sở Du lịch | | | | |
| 1 | Phòng Quy hoạch, phát triển tài nguyên du lịch | Theo dõi phát triển du lịch | 01.003 | 1 | Quản trị du lịch; Văn hóa du lịch |
| I.2 | Sở LĐ Thương binh Xã hội | | | | |
| 1 | Phòng Người có công | Quản lý hồ sơ người có công | 01003 | 1 | Lưu trữ học |
| 2 | Phòng Bảo trợ xã hội | Quản lý thực hiện chính sách bảo trợ xã hội | 01003 | 1 | Công tác xã hội |
| I.3 | Sở Ngoại vụ | | | | |
| 1 | Phòng Lễ tân | Lễ tân đối ngoại | 01.003 | 1 | Quan hệ quốc tế, Ngoại ngữ |
| I.4 | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | | | | |
| | <i>Chi cục Kiểm lâm</i> | | | | |
| 1 | Hạt KL Sóc Sơn | Kiểm lâm | 10.226 | 1 | Lâm nghiệp, lâm sinh, lâm học, Quản lý bảo vệ tài nguyên rừng |
| | <i>Chi cục Chăn nuôi và Thú y</i> | | | | |
| 2 | Phòng Quản lý giống, thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y | Quản lý giống và kỹ thuật chăn nuôi | 01.003 | 1 | Chăn nuôi, Thú y, Chăn nuôi thú y |
| I.5 | Sở Tư pháp | | | | |
| 1 | Phòng Hành chính tư pháp | Quản lý hành chính tư pháp | 01.003 | 1 | Luật |
| I.6 | Sở Y tế | | | | |
| | <i>Chi cục Dân số - KHHGD</i> | | | | |
| 1 | Phòng Truyền thông - Nghiệp vụ | Thông tin Truyền thông về KHHGD | 01.003 | 1 | Bác sĩ đa khoa |
| I.7 | Thanh tra thành phố Hà Nội | | | | |
| 1 | Phòng Thanh tra phòng, chống tham nhũng | Thanh tra phòng, chống tham nhũng | 01.003 | 1 | Giao thông, Xây dựng |
| II | KHỐI QUẬN, HUYỆN, THỊ XÃ | | | 27 | |
| II.1 | Quận Ba Đình | | | | |

| TT | Phòng, ban (thuộc Sở, ngành, UBND quận, huyện, thị xã) | Vị trí việc làm | Mã ngạch Công chức | Chỉ tiêu thi tuyển | Ngành, chuyên ngành cần tuyển: Tốt nghiệp Đại học trở lên |
|--------------|--|---|-----------------------|-----------------------|--|
| 1 | Phòng Giáo dục và Đào tạo | Quản lý Giáo dục THCS | 01.003 | 1 | Sư phạm Toán học |
| II.2 | Quận Cầu Giấy | | | | |
| 1 | Thanh tra quận | Giải quyết khiếu nại tổ cáo | 01.003 | 1 | Luật |
| II.3 | Quận Đống Đa | | | | |
| 1 | Phòng Giáo dục và Đào tạo | Quản lý Giáo dục THCS | 01.003 | 1 | Sư phạm tiếng Anh |
| II.4 | Quận Hà Đông | | | | |
| 1 | Đội quản lý trật tự xây dựng đô thị | Quản lý trật tự xây dựng đô thị | 01.003 | 1 | Kiến trúc sư. |
| II.5 | Quận Hoàn Kiếm | | | | |
| 1 | Phòng Nội vụ | Quản lý chính quyền địa phương và công tác thanh niên | 01.003 | 1 | Luật |
| 2 | Phòng Quản lý đô thị | Quản lý Xây dựng | 01.003 | 1 | Kiến trúc |
| II.6 | Quận Hoàng Mai | | | | |
| 1 | Phòng Y tế | Quản lý Y tế | 01.003 | 1 | Y tế công cộng; Bác sĩ đa khoa |
| II.7 | Quận Long Biên | | | | |
| 1 | Phòng LĐTBXH quận | Phòng chống tệ nạn xã hội | 01.003 | 1 | Luật, Hành chính, Quản trị nhân lực, Công tác xã hội, Xã hội học |
| II.8 | Quận Tây Hồ | | | | |
| 1 | Phòng Y tế | Quản lý dân số, kế hoạch hóa gia đình; Quản lý Bảo hiểm y tế | 01.003 | 1 | Y, Dược, Bảo hiểm |
| II.9 | Quận Thanh Xuân | | | | |
| 1 | Văn phòng HĐND và UBND quận | Công nghệ thông tin | 01.003 | 1 | Công nghệ thông tin, Tin học |
| II.10 | Thị xã Sơn Tây | | | | |
| 1 | Đội quản lý trật tự xây dựng đô thị | Quản lý trật tự xây dựng đô thị | 01.003 | 1 | Luật |
| II.11 | Huyện Ba Vì | | | | |
| 1 | Phòng Giáo dục và Đào tạo | Quản lý giáo dục THCS; | 01.003 | 1 | Sư phạm các ngành khối THCS; |
| | | Quản lý giáo dục Mầm non | 01.003 | 1 | Sư phạm Mầm non |
| II.12 | Huyện Đan Phượng | | | | |
| 1 | Phòng Y tế | Quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm | 01.003 | 1 | Y, Công nghệ thực phẩm. An toàn thực phẩm. |

| TT | Phòng, ban (thuộc Sở, ngành, UBND quận, huyện, thị xã) | Vị trí việc làm | Mã ngạch Công chức | Chỉ tiêu thi tuyển | Ngành, chuyên ngành cần tuyển: Tốt nghiệp Đại học trở lên |
|-------|--|---|-----------------------|-----------------------|---|
| II.13 | Huyện Đông Anh | | | | |
| 1 | Phòng Y tế | Quản lý nghiệp vụ y | 01.003 | 1 | Bác sĩ Y khoa |
| II.14 | Huyện Gia Lâm | | | | |
| 1 | Phòng Giáo dục và Đào tạo | Quản lý Giáo dục THCS | 01.003 | 1 | Sư phạm Sinh học, Hoá học |
| II.15 | Huyện Hoài Đức | | | | |
| 1 | Đội quản lý trật tự xây dựng đô thị | Quản lý trật tự xây dựng đô thị | 01.003 | 1 | Luật, xây dựng |
| II.16 | Huyện Mê Linh | | | | |
| 1 | Phòng Giáo dục và ĐT | Quản lý giáo dục tiểu học | 01.003 | 1 | Giáo dục tiểu học |
| II.17 | Huyện Mỹ Đức | | | | |
| 1 | Văn Phòng HDND&UBND | Hành chính tổng hợp | 01.003 | 1 | Luật; Hành chính |
| II.18 | Huyện Phúc Thọ | | | | |
| 1 | Văn phòng HDND&UBND | Chuyên trách giúp HDND | 01.003 | 1 | Luật, Hành chính |
| II.19 | Huyện Quốc Oai | | | | |
| 1 | Phòng Kinh tế | Quản lý về thủy lợi | 01.003 | 1 | Thủy lợi, Công trình thủy |
| II.20 | Huyện Sóc Sơn | | | | |
| 1 | Phòng Quản lý đô thị | Quản lý xây dựng | 01.003 | 1 | Xây dựng, Kiến trúc |
| II.21 | Huyện Thạch Thất | | | | |
| 1 | Phòng Nội vụ | Cải cách hành chính | 01.003 | 1 | Luật, Hành chính |
| II.22 | Huyện Thanh Oai | | | | |
| 1 | Phòng Tư pháp | Trợ giúp pháp lý và hòa giải ở cơ sở | 01.003 | 1 | Luật |
| II.23 | Huyện Thanh Trì | | | | |
| 1 | Phòng Lao động TBXH | Tiền lương và bao hiểm | 01.003 | 1 | Kế toán |
| II.24 | Huyện Thường Tín | | | | |
| 1 | Văn phòng HDND&UBND | Hành chính Tổng hợp | 01.003 | 1 | Luật, Hành chính, Quản lý đất đai, Địa chính, Nông nghiệp, Tài chính, Xây dựng, Quy hoạch, Kiến trúc, Đô thị, Quản trị nhân lực, Môi trường, Văn hóa |
| II.25 | Huyện Ứng Hòa | | | | |
| 1 | Đội Quản lý trật tự xây dựng đô thị | Quản lý trật tự xây dựng đô thị | 01.003 | 1 | Kỹ thuật xây dựng |

KẾ HOẠCH

Xét tuyển công chức làm việc tại các Sở, cơ quan tương đương Sở, UBND quận, huyện, thị xã thuộc thành phố Hà Nội năm 2022 theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1695/QĐ-UBND ngày 19 tháng 5 năm 2022 của UBND thành phố Hà Nội)

Căn cứ các quy định của pháp luật về tuyển dụng công chức

Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Kế hoạch xét tuyển công chức làm việc tại các Sở, cơ quan ngang Sở, UBND quận, huyện, thị xã thuộc thành phố Hà Nội năm 2022 (gọi tắt là Kế hoạch xét tuyển) đối với sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tuyển dụng công chức vào làm việc tại các chi cục, phòng, ban chuyên môn thuộc các Sở, cơ quan tương đương Sở, UBND quận, huyện, thị xã năm 2022 đối với sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ nhằm bổ sung và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức của Thành phố và bổ sung công chức hiện đang thiếu, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao đảm bảo chất lượng, đúng cơ cấu.

2. Yêu cầu

Việc tổ chức xét tuyển công chức phải bảo đảm nguyên tắc công bằng, minh bạch, khách quan, đúng quy định pháp luật hiện hành.

Đảm bảo đúng cơ cấu, yêu cầu của từng vị trí việc làm và chỉ tiêu biên chế được giao của các cơ quan, đơn vị.

Cơ quan đề nghị tuyển dụng công chức có trách nhiệm bố trí, sử dụng người trúng tuyển đúng vị trí việc làm.

II. CHỈ TIÊU CÔNG CHỨC CẦN TUYỂN

Số lượng: 36 chỉ tiêu (có biểu chi tiết kèm theo).

III. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN, PHIẾU VÀ ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG

1. Điều kiện và tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển công chức

Đối tượng, tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ như sau:

1.1. Sinh viên tốt nghiệp đại học loại xuất sắc tại cơ sở giáo dục đại học ở trong nước hoặc nước ngoài được công nhận tương đương về văn bằng, chứng chỉ theo quy định của pháp luật có kết quả học tập và rèn luyện xuất sắc các năm học

của bậc đại học, trong độ tuổi quy định tại Điều 1 Luật thanh niên tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a) Đạt giải ba cá nhân trở lên tại một trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp tỉnh, đạt giải khuyến khích trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp quốc gia hoặc Bằng khen trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi quốc tế thuộc một trong các môn khoa học tự nhiên (toán, vật lý, hóa học, sinh học, tin học) và khoa học xã hội (ngữ văn, lịch sử, địa lý, ngoại ngữ) trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông;

b) Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi khoa học - kỹ thuật cấp quốc gia hoặc quốc tế trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông hoặc bậc đại học;

c) Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi Ô-lim-pích thuộc một trong các môn toán, vật lý, hóa học, cơ học, tin học hoặc các chuyên ngành khác trong thời gian học ở bậc đại học được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận.

1.2. Người có trình độ thạc sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp I, bác sĩ nội trú, dược sĩ chuyên khoa cấp I chuyên ngành y học, được học trong độ tuổi quy định tại Điều 1 Luật thanh niên tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và đáp ứng đủ các tiêu chuẩn sau đây:

a) Đạt tiêu chuẩn quy định tại điểm a hoặc điểm b hoặc điểm c nêu tại 1.1;

b) Tốt nghiệp đại học loại khá trở lên và có chuyên ngành đào tạo sau đại học cùng ngành đào tạo ở bậc đại học.

1.3. Người có trình độ tiến sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp II, dược sĩ chuyên khoa cấp II chuyên ngành y học, được học trong độ tuổi theo quy định tại Điều 23 Nghị định số 40/2014/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định việc sử dụng, trọng dụng cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và đáp ứng đủ các tiêu chuẩn quy định tại điểm a và điểm b nêu tại 1.2.

2. Phiếu đăng ký dự tuyển, địa điểm tiếp nhận Phiếu

2.1. Người tham gia dự tuyển nộp trực tiếp 01 Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu (ban hành kèm theo Kế hoạch xét tuyển) vào một vị trí việc làm tại một cơ quan có chỉ tiêu xét tuyển công chức theo chỉ tiêu tại mục II (*nếu đăng ký xét tuyển vào từ 2 vị trí trở lên sẽ bị loại khỏi danh sách dự tuyển*), người đăng ký dự tuyển công chức phải khai đầy đủ các nội dung yêu cầu trong Phiếu đăng ký dự tuyển tính đến thời điểm nộp Phiếu và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung kê khai trong Phiếu, thời hạn chậm nhất là 30 ngày kể từ ngày có thông báo tuyển dụng.

2.2. Sau khi có thông báo công nhận kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức để xuất trình bản chính các văn bằng, chứng chỉ, kết quả học tập, đối tượng ưu tiên (nếu có) ...theo yêu cầu của vị trí tuyển dụng để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng theo quy định.

2.3. Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ dự tuyển theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng phát hiện người trúng tuyển sử dụng văn bằng, chứng chỉ không đúng quy định thì sẽ bị hủy kết quả trúng tuyển.

2.4. Địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: Giao Giám đốc Sở Nội vụ hướng dẫn và thông báo cụ thể.

IV. TRÌNH TỰ TIẾP NHẬN PHIẾU ĐĂNG KÝ, NỘI DUNG, HÌNH THỨC TỔ CHỨC TUYỂN DỤNG.

1. Trình tự tiếp nhận Phiếu đăng ký, tổ chức tuyển dụng

Thực hiện theo Quyết định số 1302/QĐ-UBND ngày 15/4/2021 của UBND thành phố Hà Nội phê duyệt các quy trình nội bộ giải quyết: TTTC lĩnh vực Văn thư - lưu trữ; Chính quyền địa phương; Công chức viên chức; Tổ chức hành chính. đơn vị sự nghiệp, sự nghiệp công lập; Tổ chức phi chính phủ; Quỹ xã hội, quỹ từ thiện; Tổ chức và chính sách đối với thanh niên xung phong thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ, UBND cấp huyện trên địa bàn thành phố Hà Nội, bao gồm:

1.1. Tiếp nhận Phiếu đăng ký xét tuyển

UBND Thành phố giao Sở Nội vụ hướng dẫn cụ thể thời gian, địa điểm nhận Phiếu đăng ký dự tuyển; xét điều kiện tham gia dự tuyển công chức báo cáo UBND Thành phố.

1.2. UBND Thành phố:

- Phê duyệt danh sách đủ điều kiện tham gia dự tuyển công chức.
- Thành lập Hội đồng tuyển dụng công chức.

1.3. Tổ chức xét tuyển

Hội đồng xét tuyển công chức thành lập các Ban giúp việc, tổ chức biên soạn tài liệu ôn tập cho người dự tuyển và thực hiện quy trình xét tuyển theo quy định.

2. Nội dung, hình thức xét tuyển:

Nội dung xét tuyển

Thực hiện theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ như sau:

- Xét kết quả học tập và nghiên cứu (nếu có) của người dự tuyển theo các tiêu chuẩn quy định tại Điều 2 Nghị định 140/2017/NĐ-CP.

- Phòng vấn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển. Thời gian phỏng vấn 30 phút (thí sinh dự tuyển có không quá 15 phút chuẩn bị trước khi phỏng vấn). Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100.

- Xác định người trúng tuyển: Người trúng tuyển phải có đủ các điều kiện sau:

+ Có kết quả điểm phỏng vấn đạt từ 50 điểm trở lên và xét theo thứ tự từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu tuyển dụng.

+ Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm phỏng vấn bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm học tập toàn khóa cao hơn được tuyển dụng; trường hợp vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng quyết định người trúng tuyển.

+ Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

- Quyết định phê duyệt kết quả tuyển dụng, quyết định tuyển dụng:

+ Sau khi có thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển có trách nhiệm hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ nộp về Sở Nội vụ để kiểm tra đối chiếu trước khi quyết định tuyển dụng.

+ Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày có quyết định tuyển dụng, người trúng tuyển phải đến cơ quan, đơn vị nhận việc.

- Căn cứ quyết định tuyển dụng công chức, các cơ quan phân công công tác đối với người trúng tuyển theo quy định.

- Hủy bỏ quyết định tuyển dụng: Người trúng tuyển không đến nhận việc sau thời hạn quy định thì người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng ra quyết định hủy bỏ quyết định tuyển dụng và có thể tuyển dụng người có kết quả xét tuyển liền kề.

V. KINH PHÍ TUYỂN DỤNG

Thực hiện theo Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

Mức chi áp dụng theo quy định tại Nghị quyết số: 10/2019/NQ-HĐND ngày 04/12/2019 và 16/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về việc quy định một số nội dung, mức chi thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân Thành phố.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Thời gian dự kiến tổ chức vào quý III năm 2022.

1. UBND Thành phố

1.1. Phê duyệt danh sách người đủ điều kiện dự tuyển công chức.

1.2. Thành lập Hội đồng tuyển dụng công chức để tổ chức, thực hiện công tác xét tuyển theo quy định.

1.3. Công nhận kết quả xét tuyển công chức.

2. Hội đồng xét tuyển công chức

2.1. Thành lập các Ban giúp việc để tổ chức thực hiện kế hoạch xét tuyển công chức.

2.2. Lập Kế hoạch chi tiết việc tổ chức thực hiện, thời gian địa điểm tổ chức tuyển dụng công chức, thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng để mọi người được biết và thực hiện; giải quyết khiếu nại, tố cáo trong tổ chức tuyển dụng công chức theo quy định.

2.3. Tổng hợp kết quả tuyển dụng công chức báo cáo UBND Thành phố quyết định công nhận.

3. Sở Nội vụ

3.1. Là cơ quan thường trực của Hội đồng tuyển dụng công chức; tham mưu giúp Hội đồng tuyển dụng Thành phố về tổ chức, thực hiện Kế hoạch tuyển dụng công chức; có trách nhiệm thông báo chi tiêu, điều kiện, lịch tổ chức xét tuyển công

chức, thời gian, địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên website của UBND thành phố Hà Nội, website của Sở Nội vụ Hà Nội (<http://sonoiyu.hanoi.gov.vn>) để mọi người được biết và thực hiện;

3.2. Kiểm tra, tổng hợp trình UBND Thành phố phê duyệt danh sách những người đủ điều kiện phỏng vấn đề tuyển dụng công chức;

3.3. Tham mưu, trình UBND Thành phố quyết định thành lập Hội đồng xét tuyển công chức; trình Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng công chức thành lập các Ban giúp việc theo quy định;

3.4. Quyết định tuyển dụng đối với thí sinh trúng tuyển công chức sau khi có Quyết định công nhận kết quả xét tuyển của UBND Thành phố.

4. Thanh tra thành phố Hà Nội

Chủ trì phối hợp với Sở Nội vụ, các Sở, ngành liên quan, tham mưu, trình UBND Thành phố quyết định thành lập Ban Giám sát để giám sát toàn bộ các khâu của quá trình tổ chức xét tuyển.

5. Công an Thành phố

Có trách nhiệm phối hợp với Sở Nội vụ xác minh bằng cấp, chứng chỉ chuyên môn của thí sinh trúng tuyển tại kỳ tuyển dụng để phòng ngừa và xử lý theo quy định của pháp luật việc sử dụng bằng cấp, chứng chỉ không đúng quy định.

Cử cán bộ, chiến sĩ Phòng PA03 tham gia bảo vệ kỳ tuyển dụng công chức theo yêu cầu của Hội đồng xét tuyển công chức.


6. Các Sở, cơ quan tương đương Sở, UBND quận, huyện, thị xã

6.1. Thông báo công khai và đăng tải trên website các nội dung của kỳ xét tuyển tại trụ sở các Sở, cơ quan tương đương Sở, UBND quận, huyện, thị xã: chi tiêu, điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển; nội dung, hình thức xét tuyển; thời gian, địa điểm nhận Phiếu đăng ký dự tuyển; thời gian, địa điểm tổ chức ôn tập theo hướng dẫn của Thành phố;

6.2. Hướng dẫn thí sinh trúng tuyển hoàn thiện hồ sơ, phân công công tác theo đúng vị trí, chỉ tiêu đăng ký tuyển dụng đồng thời bố trí cho thí sinh trúng tuyển tham gia đầy đủ kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng theo quy định;

6.3. Các Sở, ban, ngành chuẩn bị tài liệu, văn bản có liên quan đến lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ chuyên ngành theo yêu cầu của Hội đồng tuyển dụng công chức để xây dựng nội dung ôn tập cho thí sinh dự tuyển.

Trên đây là Kế hoạch xét tuyển công chức làm việc tại các Sở, cơ quan ngang Sở, UBND quận, huyện, thị xã thuộc thành phố Hà Nội năm 2022 đối với sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về UBND Thành phố qua Sở Nội vụ để được xem xét và giải quyết./



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2022

(Dán ảnh 4x6)

PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN CÔNG CHỨC
THÀNH PHỐ HÀ NỘI NĂM 2022

Vị trí dự tuyển⁽¹⁾:

Đơn vị dự tuyển⁽²⁾:

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ và tên:..... Ngày, tháng, năm sinh:..... Nam Nữ

Dân tộc:..... Tôn giáo:.....

Số CMND hoặc Thẻ căn cước công dân:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Số điện thoại di động để báo tin:..... Email:.....

Quê quán

Hộ khẩu thường trú:.....

Chỗ ở hiện nay (để báo tin):.....

Tình trạng sức khỏe:....., Chiều cao:....., Cân nặng:..... kg

Thành phần bản thân hiện nay:.....

Trình độ văn hóa:.....

Trình độ chuyên môn cao nhất:.....Loại hình đào tạo.....

II. HOÀN CẢNH GIA ĐÌNH

1. Bố mẹ:

- Họ và tên bố: Tuổi: Nghề nghiệp:.....

Trước cách mạng Tháng 8 làm gì? Ở đâu?

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp làm gì? Ở đâu?

Từ năm 1955 đến nay làm gì? Ở đâu? (Ghi rõ tên cơ quan, đơn vị hiện nay đang làm (nếu có))

- Họ và tên mẹ: Tuổi:..... Nghề nghiệp:

Trước cách mạng Tháng 8 làm gì? Ở đâu?

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp làm gì? Ở đâu?

Từ năm 1955 đến nay làm gì? Ở đâu? (Ghi rõ tên cơ quan, đơn vị hiện nay đang làm (nếu có))

2. Anh, chị, em ruột:

- Họ và tên: Tuổi:.....
- Nghề nghiệp:.....
- Nơi làm việc:
- Chỗ ở hiện nay:
3. Vợ hoặc chồng:
- Họ và tên: Tuổi:.....
- Nghề nghiệp:
- Nơi làm việc:
- Chỗ ở hiện nay:
4. Các con:
- Họ và tên: Tuổi:.....
- Nghề nghiệp:
- Nơi làm việc:
- Chỗ ở hiện nay:

III. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN (NẾU CÓ)

.....

.....

.....

IV. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

| Từ tháng, năm đến tháng, năm | Tên cơ sở đào tạo | Chuyên ngành đào tạo | Hình thức đào tạo ⁽³⁾ | Xếp loại bằng /Chứng chỉ |
|------------------------------|-------------------|----------------------|----------------------------------|--------------------------|
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |

V. THÀNH TÍCH HỌC TẬP, NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

| STT | Tên cuộc thi, công trình nghiên cứu | Thời gian ⁽⁴⁾ | Kết quả cuộc thi, công trình nghiên cứu ⁽⁵⁾ | Ghi chú |
|-----|-------------------------------------|--------------------------|--|---------|
| 1 | | | | |
| 2 | | | | |
| 3 | | | | |
| 4 | | | | |

Tôi xin cam đoan những lời khai trên của tôi là đúng sự thật. Sau khi nhận được thông báo trúng tuyển tôi sẽ hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Nếu sai sự thật thì kết quả tuyển dụng của tôi sẽ bị cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng hủy bỏ và tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc kê khai thông tin không đúng sự thật./.

NGƯỜI VIẾT PHIẾU

(Ký, ghi rõ họ tên)

⁽¹⁾ Ghi đúng vị trí việc làm đăng ký dự tuyển.

⁽²⁾ Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị có thông báo tuyển dụng.

⁽³⁾ Ghi rõ hình thức đào tạo: Chính quy, tại chức, đào tạo từ xa, bồi dưỡng.... /Văn bằng TSKH, TS, Ths, Cử nhân, Kỹ sư.../Chứng chỉ tin học đạt Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin theo quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông; Chứng chỉ ngoại ngữ theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

⁽⁴⁾ Ghi rõ thời gian tham gia cuộc thi, thời gian thực hiện công trình nghiên cứu.

⁽⁵⁾ Ghi rõ đã đạt giải thưởng gì trong các cuộc thi; công trình nghiên cứu khoa học và được cấp nào công nhận; kết quả nghiên cứu khoa học đã được đăng trên các tạp chí khoa học chuyên ngành nào ở trong hoặc ngoài nước.